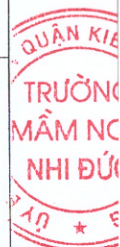


THÔNG BÁO
Cam kết chất lượng giáo dục, năm học 2022-2023

TT	Nội dung	Kết quả dự kiến đạt được trong năm học	
		Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Tên chương trình giáo dục mầm non thực hiện	Chương trình giáo dục mầm non mới (Theo thông tư 51/12/2020-BGDĐT ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình giáo dục mầm non)	Chương trình giáo dục mầm non mới (Theo thông tư 51/12/2020-BGDĐT ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình giáo dục mầm non)
II	Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ dự kiến đạt được		
1	Chất lượng nuôi dưỡng trẻ	- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối trong các mặt hoạt động, không để trẻ xảy ra thương tích hay ngộ độc thực phẩm. - 100% số trẻ có thói quen vệ sinh cá nhân sạch sẽ, hình thành nền nếp thói quen tốt, các hành vi ứng xử văn minh có lợi cho sức khỏe trẻ. - Đảm bảo khẩu phần ăn cho trẻ đạt tỉ lệ Kcal từ 600- 651 Kcal trẻ/ ngày. - Đảm bảo các chất dinh dưỡng theo đúng tỉ lệ quy định: Nhà trẻ: Protein: 13-20% , lipit: 30-40% , Gluxit: 47-50%,	- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối trong các mặt hoạt động, không để trẻ xảy ra thương tích hay ngộ độc thực phẩm. - 100% số trẻ có thói quen vệ sinh cá nhân sạch sẽ, hình thành nền nếp thói quen tốt, các hành vi ứng xử văn minh có lợi cho sức khỏe trẻ. - Đảm bảo khẩu phần ăn cho trẻ đạt tỉ lệ Kcal từ 615- 726 Kcal trẻ/ ngày. - Đảm bảo các chất dinh dưỡng theo đúng tỉ lệ quy định: Protein: 13-20% , lipit: 25-35% , Gluxit: 52-60%. - 100% trẻ có kỹ năng rửa tay trước khi ăn, rửa mặt sau khi ăn. - 100% trẻ có thói quen vệ sinh, ăn uống tự phục vụ.
2	Chất lượng chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn cho trẻ	- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thân thể, không có tai nạn thương tích xảy ra trong trường. - 100% số trẻ được theo	- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thân thể, không có tai nạn thương tích xảy ra trong trường. - 100% số trẻ được theo

		giỏi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng. Được khám sức khỏe theo định kỳ từ I-II lần/1 năm. - Trẻ dưới 24 tháng: Cân đo 1 tháng/1 lần. - Trẻ trên 24 tháng: Cân đo 3 tháng 1 lần. - 100% trẻ đạt sức khỏe loại A. - Không có trẻ suy dinh dưỡng, béo phì. * Cụ thể: + Số trẻ được cân đo: 100%. + Chiều cao bình thường: 100%. + Cân nặng bình thường: 100%. + Nhẹ cân: 0.1%. + Thấp còi: 0.1%. + Béo phì: 0.1% + Thừa cân: 0.2%	giỏi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng. Được khám sức khỏe theo định kỳ từ I-II lần/1 năm. - Trẻ trên 24 tháng: Cân đo 3 tháng 1 lần, riêng trẻ từ 61 tháng tuổi tính theo chỉ số BMI. - 100% trẻ đạt sức khỏe loại A. * Cụ thể: + Số trẻ được cân đo: 100%. + Chiều cao bình thường: 100%. + Cân nặng bình thường: 100%. + Nhẹ cân: 0%. + Thấp còi: 0%. + Gầy còm: 0% + Béo phì: 0%. + Thừa cân: 0%. - Giảm 1,2% tỷ lệ trẻ béo phì so với đầu năm học và không chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.
3	Chất lượng giáo dục trẻ	Lĩnh vực phát triển thể chất: - Đạt: 90% - CCG: 10% Lĩnh vực PT Nhận thức - Đạt: 85% - CCG: 15% Lĩnh vực PT Ngôn ngữ - Đạt: 80% - CCG: 20% Lĩnh vực PT Thẩm mỹ-tình cảm KNXH - Đạt: 85% - CCG: 15%	Lĩnh vực phát triển thể chất: - Đạt: 95% - CCG: 5% Lĩnh vực PT Nhận thức - Đạt: 90% - CCG: 10% Lĩnh vực PT Ngôn ngữ - Đạt: 85% - CCG: 15% Lĩnh vực PT Thẩm mỹ - Đạt: 87% - CCG: 13% Lĩnh vực PT TC-KNXH - Đạt: 90% - CCG: 10%
IV	Các hoạt động hỗ trợ nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ở cơ sở GDMN (nếu có)	- Tổ chức các hoạt động ngày hội ngày lễ theo năm học, theo chủ đề trong Chương trình giáo dục mầm non mới - Tổ chức các hoạt động	



		Tham quan trải nghiệm cho trẻ (trong và ngoài nhà trường) - Tổ chức các hoạt động tại các phòng chức năng: - Phòng Thể chất - Phòng Nghệ thuật - Phòng Ngoại ngữ - Phòng Tin học - Phòng Thư viện	
--	--	--	--

Kiến An, ngày ... tháng ... năm 2022



HIỆU TRƯỞNG
 (Ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Doan

